

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC - HỌC PHẦN
Học Kỳ 2 - Năm Học 2023-2024

Môn học/Nhóm **GD quốc phòng và AN – Lớp CCQ2331A** Số tín chỉ: 5
CBGD **Nguyễn Trung Lục**

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm môn học/học phần
1	2123310033	Trần Văn	Chiến	28/02/2000	Thương mại điện tử A	0	0.0	0.0
2	2123310050	Ngô Quang	Chính	06/06/2005	Thương mại điện tử B	8	6.2	6.9
3	2123310017	Nguyễn Chí	Cường	28/12/2003	Thương mại điện tử A	7.1	7.4	7.3
4	2123310005	Nguyễn Thị Thùy	Dương	13/05/2005	Thương mại điện tử A	8	7.0	7.4
5	2123310014	Nguyễn Thị Thùy	Dương	24/10/2005	Thương mại điện tử A	7.9	7.0	7.4
6	2123310004	Lê Hoàng	Duy	05/10/2005	Thương mại điện tử A	0		0.0
7	2123310011	Đoàn Thị	Hằng	27/04/2005	Thương mại điện tử A	7.9	6.4	7.0
8	2123310022	Bùi Thị Minh	Hiền	01/01/2004	Thương mại điện tử A	7.6	6.6	7.0
9	2123310035	Phạm Trung	Hiếu	09/08/2005	Thương mại điện tử A	8.4	6.6	7.3
10	2123310006	Phạm Quang	Hiệu	05/01/2005	Thương mại điện tử A	7.6	6.0	6.6
11	2123310057	Phùng Thanh	Hòa	25/01/2004	Thương mại điện tử B	0		0.0
12	2123310046	Trần Ngọc	Hoàng	15/03/2004	Thương mại điện tử B	0		0.0
13	2123310051	Lê Thị Lan	Hương	29/12/2005	Thương mại điện tử B	0		0.0
14	2123310031	Hồ Đình	Huy	29/03/2005	Thương mại điện tử A	7.6	6.6	7.0
15	2123310030	Nguyễn Quốc	Huy	23/11/2004	Thương mại điện tử A	0		0.0
16	2123310027	Trương Ngọc	Huy	13/09/2004	Thương mại điện tử A	0		0.0
17	2123310013	Lê	Khải	24/01/2005	Thương mại điện tử A	8.4	7.0	7.6
18	2123310049	Nguyễn Quốc	Khanh	18/12/2002	Thương mại điện tử B	0		0.0
19	2123310052	Nông Mạnh Văn	Khoa	22/02/2003	Thương mại điện tử B	0		0.0
20	2123310028	Trần Đình	Khôi	16/04/2005	Thương mại điện tử A	0		0.0
21	2123310054	Nguyễn Minh	Khương	04/05/2005	Thương mại điện tử B	0		0.0
22	2123310039	Huỳnh Nhật	Kiên	14/05/1998	Thương mại điện tử B	8.9	7.0	7.8

23	2123310024	Phan Mỹ	Linh	14/01/2005	Thương mại điện tử A	7.6	5.6	6.4
24	2123310034	Lại Đại	Lợi	26/10/2005	Thương mại điện tử A	0		0.0
25	2123310007	Lai Hoàng Kiều	Mi	22/10/2004	Thương mại điện tử A	7.3	7.2	7.2
26	2123310015	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	19/06/2005	Thương mại điện tử A	8.4	4.8	6.2
27	2123310010	Nguyễn Thị Thanh	Ngọc	27/11/2005	Thương mại điện tử A	8	5.6	6.6
28	2123310012	Huỳnh Trung	Nguyễn	03/09/2002	Thương mại điện tử A	0		0.0
29	2123310058	Nguyễn Thị Yến	Nhi	21/10/2004	Thương mại điện tử B	0		0.0
30	2123310045	Giềng Chỉ	Phát	29/07/2004	Thương mại điện tử B	0		0.0
31	2123310044	Nguyễn Hưng	Phát	27/04/2005	Thương mại điện tử B	5	4.4	4.6
32	2123310038	Trần Thanh	Phong	01/02/2002	Thương mại điện tử B	0		0.0
33	2123310019	Đoàn Gia Thiên	Phúc	20/08/2004	Thương mại điện tử A	0		0.0
34	2123310042	Trần Văn	Phúc	15/02/2001	Thương mại điện tử B	0		0.0
35	2123310021	Trương Văn	Phước	06/01/2005	Thương mại điện tử A	0		0.0
36	2123310023	Phạm Thành	Phương	19/09/1999	Thương mại điện tử A	0		0.0
37	2123310041	Nguyễn Thái	Sang	27/02/2004	Thương mại điện tử B	0		0.0
38	2123310029	Đinh Thị Thanh	Thảo	09/11/2005	Thương mại điện tử A	0		0.0
39	2123310048	Trần Lê Lam	Thư	08/03/2004	Thương mại điện tử B	8.1	6.2	7.0
40	2123310008	Trịnh Lê Uyên	Thy	10/11/2005	Thương mại điện tử A	8.2	6.6	7.2
41	2123310040	Nguyễn Nhật	Tiến	01/03/2004	Thương mại điện tử B	6.9	6.2	6.5
42	2123310043	Trương Văn	Tiến	30/03/2005	Thương mại điện tử B	0		0.0
43	2123310009	Đinh Hoàng Uyên	Trâm	03/06/2005	Thương mại điện tử A	0		0.0
44	2123310003	Nguyễn Huỳnh Thanh	Trúc	18/09/2003	Thương mại điện tử A	7	7.6	7.4
45	2123310053	Võ Quốc	Trường	26/11/2005	Thương mại điện tử B	7.7	6.0	6.7
46	2123310025	Phan Ngọc Thanh	Tuyền	27/03/2004	Thương mại điện tử A	7.9	7.2	7.5
47	2123310032	Nhữ Thị Thu	Uyên	22/08/2002	Thương mại điện tử A	8.7	7.4	7.9
48	2123310016	Võ Thị Mỹ	Vàng	17/03/2000	Thương mại điện tử A	8.4	5.4	6.6
49	2123310018	Nguyễn Văn	Vinh	07/07/2001	Thương mại điện tử A	0		0.0
50	2123310001	Huỳnh Hồ Thảo	Vy	17/04/2005	Thương mại điện tử A	8.5	7.0	7.6
51	2123310026	Lê Ngọc	Xuân	23/09/2005	Thương mại điện tử A	8.6	7.2	7.8
52	2123100192	Huỳnh Thị Hồng	Yến	14/10/2005	Quản trị KD tổng hợp L	7.1	7.0	7.0

Tp. Thủ Đức, ngày 08 tháng 04 năm
2024

Trường Cao Đẳng Công Thương TP.HCM
Phòng Quản Lý Đào Tạo

BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH

Học Kỳ 2- Năm Học 2023-2024

Môn học/Nhóm
CBGD

GD quốc phòng và AN – Lớp CCQ2331A
Nguyễn Trung Lục

Số tín chỉ:
5

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP. 2	BP. 3	BP. 4	BP. 5	ĐQT	Ghi chú
1	2123310033	Trần Văn	Chiến	28/02/2000	Thương mại điện tử A						0.0	
2	2123310050	Ngô Quang	Chính	06/06/2005	Thương mại điện tử B	5.0	8.0	7.5	8.7	9.0	8.0	
3	2123310017	Nguyễn Chí	Cường	28/12/2003	Thương mại điện tử A	6.5	7.5	7.5	5.0	9.0	7.1	
4	2123310005	Nguyễn Thị Thùy	Dương	13/05/2005	Thương mại điện tử A	7.0	5.0	7.5	9.3	9.0	8.0	
5	2123310014	Nguyễn Thị Thùy	Dương	24/10/2005	Thương mại điện tử A	6.5	6	8.5	8	9	7.9	
6	2123310004	Lê Hoàng	Duy	05/10/2005	Thương mại điện tử A						0.0	
7	2123310011	Đoàn Thị	Hằng	27/04/2005	Thương mại điện tử A	7.0	6.5	8.5	7.7	9.0	7.9	
8	2123310022	Bùi Thị Minh	Hiền	01/01/2004	Thương mại điện tử A	7.5	8.5	7.5	5.7	9.0	7.6	
9	2123310035	Phạm Trung	Hiếu	09/08/2005	Thương mại điện tử A	7.0	8.5	7.5	9.0	9.0	8.4	
10	2123310006	Phạm Quang	Hiệu	05/01/2005	Thương mại điện tử A	4.0	7.5	7.5	8.0	9.0	7.6	
11	2123310057	Phùng Thanh	Hòa	25/01/2004	Thương mại điện tử B						0.0	
12	2123310046	Trần Ngọc	Hoàng	15/03/2004	Thương mại điện tử B						0.0	
13	2123310051	Lê Thị Lan	Hương	29/12/2005	Thương mại điện tử B						0.0	
14	2123310031	Hồ Đình	Huy	29/03/2005	Thương mại điện tử A	7.0	6.5	7.5	6.0	10.0	7.6	
15	2123310030	Nguyễn Quốc	Huy	23/11/2004	Thương mại điện tử A						0.0	
16	2123310027	Trương Ngọc	Huy	13/09/2004	Thương mại điện tử A						0.0	
17	2123310013	Lê	Khải	24/01/2005	Thương mại điện tử A	6.5	6.5	7.5	9.3	10.0	8.4	
18	2123310049	Nguyễn Quốc	Khanh	18/12/2002	Thương mại điện tử B						0.0	

19	2123310052	Nông Mạnh Văn	Khoa	22/02/2003	Thương mại điện tử B						0.0	
20	2123310028	Trần Đình	Khôi	16/04/2005	Thương mại điện tử A						0.0	
21	2123310054	Nguyễn Minh	Khương	04/05/2005	Thương mại điện tử B						0.0	
22	2123310039	Huỳnh Nhật	Kiên	14/05/1998	Thương mại điện tử B	7.5	9.0	7.5	9.3	10.0	8.9	
23	2123310024	Phan Mỹ	Linh	14/01/2005	Thương mại điện tử A	6.0	4.0	7.5	9.0	9.0	7.6	
24	2123310034	Lại Đại	Lợi	26/10/2005	Thương mại điện tử A						0.0	
25	2123310007	Lai Hoàng Kiều	Mi	22/10/2004	Thương mại điện tử A	7.0	7.0	7.5	5.7	9.0	7.3	
26	2123310015	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	19/06/2005	Thương mại điện tử A	7.0	8.5	8.5	8.3	9.0	8.4	
27	2123310010	Nguyễn Thị Thanh	Ngọc	27/11/2005	Thương mại điện tử A	7.0	6.5	8.5	10.0	7.0	8.0	
28	2123310012	Huỳnh Trung	Nguyên	03/09/2002	Thương mại điện tử A						0.0	
29	2123310058	Nguyễn Thị Yến	Nhi	21/10/2004	Thương mại điện tử B						0.0	
30	2123310045	Giềng Chỉ	Phát	29/07/2004	Thương mại điện tử B						0.0	
31	2123310044	Nguyễn Hưng	Phát	27/04/2005	Thương mại điện tử B	6.5	6.5	7.5	7.3	0.0	5.0	
32	2123310038	Trần Thanh	Phong	01/02/2002	Thương mại điện tử B						0.0	
33	2123310019	Đoàn Gia Thiên	Phúc	20/08/2004	Thương mại điện tử A						0.0	
34	2123310042	Trần Văn	Phúc	15/02/2001	Thương mại điện tử B						0.0	
35	2123310021	Trương Văn	Phước	06/01/2005	Thương mại điện tử A						0.0	
36	2123310023	Phạm Thành	Phương	19/09/1999	Thương mại điện tử A						0.0	
37	2123310041	Nguyễn Thái	Sang	27/02/2004	Thương mại điện tử B						0.0	
38	2123310029	Đinh Thị Thanh	Thảo	09/11/2005	Thương mại điện tử A						0.0	
39	2123310048	Trần Lê Lam	Thư	08/03/2004	Thương mại điện tử B	7.0	6.5	7.5	8.0	10.0	8.1	
40	2123310008	Trịnh Lê Uyên	Thy	10/11/2005	Thương mại điện tử A	6.5	6.5	8.5	8.0	10.0	8.2	
41	2123310040	Nguyễn Nhật	Tiến	01/03/2004	Thương mại điện tử B	7.0	6.0	7.5	8.0	6.0	6.9	
42	2123310043	Trương Văn	Tiến	30/03/2005	Thương mại điện tử B						0.0	
43	2123310009	Đinh Hoàng Uyên	Trâm	03/06/2005	Thương mại điện tử A						0.0	
44	2123310003	Nguyễn Thanh	Huỳnh Trúc	18/09/2003	Thương mại điện tử A	7.0	7.0	8.5	6.3	7.0	7.0	
45	2123310053	Võ Quốc	Trường	26/11/2005	Thương mại điện tử B	6.0	5.5	7.5	9.3	8.0	7.7	
46	2123310025	Phan Ngọc Thanh	Tuyền	27/03/2004	Thương mại điện tử A	8.0	8.0	7.5	7.0	9.0	7.9	
47	2123310032	Nhữ Thị Thu	Uyên	22/08/2002	Thương mại điện tử A	7.0	6.5	7.5	10.0	10.0	8.7	
48	2123310016	Võ Thị Mỹ	Vàng	17/03/2000	Thương mại điện tử A	8.0	8.0	8.5	8.3	9.0	8.4	
49	2123310018	Nguyễn Văn	Vinh	07/07/2001	Thương mại điện tử A						0.0	
50	2123310001	Huỳnh Hồ Thảo	Vy	17/04/2005	Thương mại điện tử A	7.0	6.5	8.5	8.7	10.0	8.5	

51	2123310026	Lê Ngọc Xuân	23/09/2005	Thương mại điện tử A	8.5	6.5	7.5	8.7	10.0	8.6	
52	2123100192	Huỳnh Thị Hồng Yến	14/10/2005	Quản trị KD tổng hợp L	6.5	6.5	8.5	5.0	9.0	7.1	
53											
54											
55											
56											
57											
58											
59											
60											
61											
62											
63											
64											
65											
66											
67											
68											
69											
70											
71											
72											
73											

Thủ Đức, ngày 08 tháng 04 năm 2021

GIẢNG VIÊN

Nguyễn Trung Lục